



Thúc đẩy Hành động Liêm chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ tại Việt Nam

Từ nhận thức đến hành động – Báo cáo khuyến nghị

LỜI NÓI ĐẦU

Tham nhũng, hối lộ không chỉ gây tác động tiêu cực tới sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, làm tăng chi phí hoạt động kinh doanh mà còn làm nản ý chí của số các doanh nghiệp kinh doanh dựa trên giá trị cốt lõi lấy liêm chính là nền tảng phát triển trong dài hạn. Kể từ năm 2006 tới nay, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã và đang tích cực thúc đẩy mạnh mẽ các sáng kiến liêm chính nhằm góp phần tạo sự thay đổi các thực tiễn kinh doanh tại Việt Nam. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, VCCI phối hợp với Diễn đàn các Nhà lãnh đạo Doanh nghiệp quốc tế (IBLF Global) tại Anh Quốc triển khai thực hiện tiểu Dự án “Hỗ trợ Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa phòng ngừa tham nhũng tại Việt Nam” được tài trợ bởi Đại sứ quán Anh tại Hà Nội từ Quỹ Thịnh vượng chung của Vương quốc Anh thuộc Đề án 12 - Chương trình Hành động Thúc đẩy Thực hiện Liêm chính trong Kinh doanh.

Trong khuôn khổ hoạt động, VCCI tiến hành địa phương hóa bộ công cụ “Hướng dẫn các doanh nghiệp nhỏ và vừa phòng ngừa tham nhũng” do nhóm các nhà lãnh đạo doanh nghiệp (B20) thuộc nhóm các nền kinh tế lớn (G20) xây dựng. Dự án tiến hành đào tạo trực tiếp, xây dựng bộ công cụ trực tuyến (<http://kdlc.vn/>) và khuyến nghị chính sách lên Thủ tướng Chính phủ về triển khai sáng kiến thúc đẩy liêm chính giữa doanh nghiệp và chính phủ nhằm huy động sức mạnh tập thể phòng, chống tham nhũng và chống hối lộ trong khu vực nhà nước và khu vực doanh nghiệp tại Việt Nam. Các khuyến nghị này đã nhận được sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ, cụ thể Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình đã có cuộc họp với đại diện lãnh đạo VCCI và các bộ, ngành, cơ

quan liên quan vào tháng 12 năm 2017 để đánh giá tính khả thi của các khuyến nghị đưa ra dựa trên ý kiến tham vấn của cơ quan bộ ngành. Kết quả cuộc họp bước đầu cho thấy Chính phủ thể hiện sự đánh giá, ủng hộ cao cho sáng kiến và phê duyệt về nguyên tắc giao VCCI chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan như Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp triển khai thực hiện theo quy định.

Đây không phải lần đầu cộng đồng doanh nghiệp ủng hộ sáng kiến liên chính trong kinh doanh mà trước đây cũng đã có nhiều nỗ lực tập thể khác giữa chính phủ và doanh nghiệp, cụ thể Đối thoại lần thứ 12 về phòng, chống tham nhũng (giai đoạn năm 2013 và 2014) giữa Chính phủ Việt Nam và cộng đồng các nhà tài trợ quốc tế đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của khu vực kinh tế tư nhân trong phòng chống tham nhũng. Thông qua quá trình chuẩn bị và tại cuộc đối thoại, vấn đề phòng chống tham nhũng đã thu hút sự quan tâm, ủng hộ của các công ty, đặc biệt là các công ty đa quốc gia và một số doanh nghiệp trong nước. Kể từ đó tới nay, vấn đề này ngày càng thu hút sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp vào nhiều sáng kiến liên chính khác nhau.

Với những kết quả nêu trên, chúng tôi tin rằng chỉ khi có một cơ chế hỗ trợ, tạo điều kiện thiết lập sự hợp tác chặt chẽ hơn nữa giữa nhà nước và doanh nghiệp mới có thể tác động làm thay đổi đáng kể trong phòng chống tham nhũng và chống hối lộ, đặc biệt trong các giao dịch kinh doanh. Do vậy, đây được xem là thời điểm thích hợp vì Chính phủ Việt Nam đang nghiên cứu bàn thảo, sửa đổi Luật phòng, chống tham nhũng và giả thiết cho rằng nếu dự thảo Luật (sửa đổi) được xem xét thông qua sẽ phần nào có tác động trực tiếp, đáng kể đến khu vực ngoài nhà nước, cụ thể là các doanh nghiệp. Mặc dù trên

thực tế cho thấy các sáng kiến riêng lẻ trước đây tập trung thúc đẩy liên chính trong kinh doanh chưa đạt được nhiều thành công như mong đợi nhưng những gì đạt được luôn được các bên đánh giá cao, ghi nhận tại Việt Nam. Ở nhiều quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á, bên cạnh những thành tựu đạt được về phát triển kinh tế - xã hội, một chiến lược quốc gia chống tham nhũng với sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp là một phần chính, trọng tâm trong kế hoạch tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia này.

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá cụ thể hơn về những mặt đã đạt được cũng như những mặt còn hạn chế của một số sáng kiến trong công tác phòng, chống tham nhũng gần đây tại Việt Nam. Từ đó, báo cáo sẽ giúp đưa ra các khuyến nghị tới cơ quan chính phủ về một sáng kiến mang tính giải pháp để từng bước phác thảo kế hoạch trung hạn cùng hành động phòng, chống tham nhũng trong kinh doanh tại Việt Nam và góp phần xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, hướng tới là điểm đến của các nhà đầu tư kinh doanh liên chính.

VCCI hy vọng rằng với các phát hiện chính, hữu ích và các khuyến nghị quan trọng sẽ là nền tảng phát triển của một giai đoạn mới, trong đó nhấn mạnh sự hợp tác của cộng đồng doanh nghiệp với chính phủ trong cuộc chiến chống tham nhũng trong các giao dịch kinh doanh tại Việt Nam.

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

LỜI CẢM ƠN

Báo cáo đánh giá “Thúc đẩy Hành động Liêm chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ tại Việt Nam: từ Nhận thức tới Hành động” là kết quả nỗ lực hợp tác nghiên cứu được thực hiện giữa Văn phòng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững, VCCI và nhóm chuyên gia gồm bà Nguyễn Thị Kim Liên, Chuyên gia cao cấp Liêm chính Doanh nghiệp và ông Brook Horowitz, Tổng Giám đốc, IBLF Global.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn các chuyên gia từ các doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức phi chính phủ, cơ quan nhà nước và các bên liên quan đã cung cấp cho chúng tôi các thông tin, ý tưởng giá trị trong quá trình thực hiện báo cáo này. Ngoài ra, chúng tôi cũng nhận được những ý kiến đóng góp của Nhóm công tác về Quản trị Nhà nước và Liêm chính thuộc Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (VBF) thông qua thảo luận với một số thành viên trong nhóm.

Đặc biệt, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn ông Nguyễn Quang Vinh, Tổng Thư ký VCCI, bà Đinh Thị Bích Xuân, Trưởng phòng, Văn phòng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững, VCCI về những đóng góp, hỗ trợ hiệu quả trong thời gian thực hiện công việc và các thành viên của đoàn công tác nghiên cứu kinh nghiệm thúc đẩy liêm chính trong khu vực công và khu vực tư bao gồm Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, và Ban Nội chính Trung ương trong chuyến làm việc tại Luân Đôn tháng 1/2018 đã nhiệt tình đóng góp nhiều ý kiến xây dựng quý giá cho báo cáo.

Cuối cùng, báo cáo này sẽ không thể thực hiện thành công nếu thiếu sự hỗ trợ tài chính của Đại sứ Quán Anh tại Hà Nội từ Quỹ Thịnh vượng chung của Chính phủ Anh Quốc. Đồng thời, chúng tôi cũng xin được trân trọng cảm ơn ông Graham Knight, Trưởng Bộ phận Chính trị, bà Đặng Thị Huyền, Cán bộ Tư pháp Chính trị, Đại sứ quán Anh tại Hà Nội về những ý kiến đóng góp chuyên môn kỹ thuật cho bản báo cáo này.

Các nhận định và mọi ý kiến đánh giá trình bày trong báo cáo này là của nhóm nghiên cứu, không nhất thiết đại diện cho quan điểm của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Đại sứ quán Anh tại Hà Nội hay các cá nhân tham gia trả lời phỏng vấn.

MỤC LỤC

Lời nói đầu	1
Lời cảm ơn	4
1. Bối cảnh và sự cần thiết	10
2. Phương pháp nghiên cứu	16
3. Những phát hiện chính	20
4. Khuyến nghị Hướng tới Sáng kiến Liêm chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ (GBII)	34
Phụ lục 1 - Các nghiên cứu liên quan đến tham nhũng trong kinh doanh tại Việt Nam, 2012 - 2017	42
Phụ lục 2 - Các sáng kiến liêm chính trong kinh doanh giai đoạn 2012 - 2017	43
Phụ lục 3 - Các ưu tiên chính sách	46

DANH MỤC VIẾT TẮT

DN	Doanh nghiệp
DNNVV	Doanh nghiệp nhỏ và vừa
GBII	Sáng kiến Liêm chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ
OECD	Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế
PCTN	Phòng, chống tham nhũng
PCI	Chỉ số Cạnh tranh cấp tỉnh
TT	Tổ chức Hướng tới Minh Bạch
UNCAC	Công ước Liên Hiệp quốc về Chống Tham nhũng
VBF	Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam
VCCI	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam



BỐI CẢNH
VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT

Nền kinh tế Việt Nam 2017 đã đạt được mức tăng trưởng vượt chỉ tiêu với mức 6,81% và dự kiến mức độ tăng trưởng này sẽ tiếp tục duy trì ổn định trong năm 2018¹, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài về triển vọng kinh doanh tại Việt Nam². Chính phủ đang tiếp tục thực hiện nhiều cải cách theo hướng tăng cường đổi mới và khả năng cạnh tranh của khu vực tư nhân nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng hiện tại và tránh bất thu nhập trung bình. Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa mới được thông qua năm 2017 tạo điều kiện cho khu vực tư nhân trở thành mũi nhọn cho tăng trưởng kinh tế.

Cùng với nỗ lực thực hiện chính phủ điện tử và cắt giảm thủ tục hành chính nhằm giảm bớt gánh nặng cho doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã tuyên bố sự quyết tâm của Chính phủ về xây dựng một Chính phủ “Liêm chính” thông qua tăng cường sự minh bạch và huy động các chủ thể trong nền kinh tế cùng hành động³. Chính phủ đề xuất sửa đổi Luật PCTN để tiếp tục thể chế hóa các yêu cầu của Công ước Liên Hiệp Quốc về Chống Tham nhũng (UNCAC). Dự thảo Luật PCTN sửa đổi đã trình Quốc hội tại kỳ họp tháng 10 năm 2017. Tại kỳ họp đó, một số Đại biểu Quốc hội đã bày

tỏ quan ngại cho rằng việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của luật dù chỉ bao gồm một số nhóm doanh nghiệp rất có thể sẽ gây quá tải cho công tác thực thi luật vì hiện tại công tác chống tham nhũng trong khu vực công vẫn đang gặp nhiều thách thức, khó khăn. Theo lộ trình, Dự thảo luật sẽ được tiếp tục thảo luận, lấy ý kiến tại kỳ họp đầu năm 2018 trước khi trình Quốc hội phê duyệt vào kỳ họp mùa thu năm 2018.

Một số điều khoản liên quan đến kinh doanh liêm chính trong Dự thảo Luật PCTN (sửa đổi) trình Quốc hội, tháng 10/2017:

- Tăng cường các quy định về đạo đức công vụ (quy tắc ứng xử, nhận quà tặng, đưa tham nhũng vào chương trình giáo dục) - Điều 23 - 27 và kê khai tài sản, xác minh và xử lý vi phạm (Điều 37 - 65).
- Ban hành mới quy định về xung đột lợi ích, bao gồm khái niệm, trách nhiệm kê khai, xử lý thông tin, giải quyết vi phạm và các biện pháp kiểm soát trong tổ chức (Điều 28 - 30).
- Quy định các khoản thanh toán bắt buộc qua ngân hàng (Điều 36).
- Khuyến khích văn hóa kinh doanh phi tham nhũng và quy định doanh nghiệp cần xây dựng quy tắc ứng xử, hệ thống kiểm soát nội bộ để phòng ngừa tham nhũng, quản lý xung đột lợi ích và báo cáo các dấu hiệu vi phạm với cơ quan có thẩm quyền (Điều 104 và 105).
- Áp dụng các yêu cầu về biện pháp phòng ngừa (công khai thông tin, mâu thuẫn lợi ích, trách nhiệm người đứng đầu, kê khai tài sản) và vai trò của Thanh tra Chính phủ đối với các công ty niêm yết, tổ chức tín dụng và quỹ đầu tư (Điều 106 - 108).

Nguồn: http://duthaoonline.quochoi.vn/DuThao/Lists/DT_DUTHAO_LUAT/View_Detail.aspx?ItemID=1241&LanID=1430&TabIndex=1

1 Báo cáo tham vấn Điều khoản IV Việt Nam, Tổ chức Tiền tệ Quốc tế 2017 (<https://www.imf.org/en/Publications/CR/Issues/2017/07/05/Vietnam-2017-Article-IV-Consultation-Press-Release-Staff-Report-and-Statement-by-the-45045>)

2 Báo cáo chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh Việt Nam 2016 (<http://eng.pcivietnam.org>)

3 Kết luận 10-KL/TW của Bộ Chính trị (<http://thanhtravietnam.vn/tin-trong-nganh/mot-so-noi-dung-noi-bat-cua-ket-luan-10-kl-tw-cua-bo-chinh-tri-175281>) về từng bước mở rộng phạm vi điều chỉnh sang khu vực tư. Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Những nỗ lực nêu trên của Chính phủ rất quan trọng trong bối cảnh tình hình tham nhũng tại Việt Nam vẫn còn khá phổ biến và có phần gia tăng. Theo Chỉ số Cạnh tranh cấp tỉnh Việt Nam, tỷ lệ các công ty trả “khoản phí không chính thức” tăng từ 50% vào năm 2013 lên 64% năm 2014 và không thay đổi ở mức 66% năm 2015 và 2016. Theo một điều tra của Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam năm 2017⁴, rủi ro tham nhũng cao ở Việt Nam đã đặt ra những thách thức lớn đối với các công ty đa quốc gia. Các công ty này hiện đang chịu sự điều chỉnh nghiêm ngặt của Luật Chống hối lộ quan chức nước ngoài ở nước đặt trụ sở chính của họ. Theo một nghiên cứu khác của Trung tâm Nghiên cứu Quản trị Xã hội (CENSOGOR)⁵, sự tin tưởng của các công ty vào khả năng phát hiện và xử phạt tham nhũng tại Việt Nam rất hạn chế. Phần lớn các doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia tiểu dự án “Hướng dẫn các DNNVV phòng ngừa tham nhũng” năm 2016-2017 của VCCI cho rằng tham nhũng là một “vấn đề nghiêm trọng”, “phá hoại môi trường kinh doanh” và một khi bắt đầu “không bao giờ dừng lại”.

Ở đây, chúng ta sẽ tạm chưa đề cập đến khía cạnh đạo đức và xã hội về tham nhũng, mặc dù những điều này rất quan trọng cho sự phát triển của bất kỳ xã hội nào. Nhưng xét từ khía cạnh môi trường đầu tư, chúng ta hãy cùng điểm lại một số chỉ số toàn cầu để thấy tại sao giải quyết vấn đề tham nhũng là rất quan trọng. Việt Nam đứng thứ 68 trong Chỉ số thuận lợi kinh doanh 2018 của Ngân hàng Thế giới⁶ và đứng thứ 55 trong Báo cáo Chỉ số Cạnh tranh Toàn cầu 2017-2018

4 Báo cáo phân tích rủi ro tham nhũng cho các nhà đầu tư tại Việt nam, tháng 2/ 2017 (<http://www.vbf.org.vn/en/documentation-center/governance-and-transparency-working-group.html?view=docman>)

5 Phòng ngừa tham nhũng trong kinh doanh: Đánh giá từ góc nhìn của doanh nghiệp, Tổ chức Hướng tới Minh bạch, 2017 (https://towardstransparency.vn/wp-content/uploads/2017/05/4.-BUSINESS-CASE-REPORT_Executive-Summary_ENG.pdf)

6 <http://www.doingbusiness.org/reports/global-reports/doing-business-2018>

của Diễn đàn Kinh tế Thế giới⁷. Như vậy nhìn chung, Việt Nam được đánh giá xếp hạng khá cao so với những nước có nền kinh tế thu nhập trung bình và có xu hướng tăng lên theo thời gian. Tuy nhiên, các số liệu thành phần cho thấy tham nhũng đang là nguyên nhân kìm hãm sự phát triển kinh tế của Việt Nam so với các nước Đông Nam Á khác.

Điều này được thể hiện qua các số liệu như sau: Việt Nam đứng thứ 81 về đạo đức và tham nhũng; xếp thứ 109 về các khoản chi không chính thức và hối lộ trong tổng số 137 nền kinh tế và tham nhũng được coi là vấn đề gây khó khăn thứ ba trong kinh doanh ở Việt Nam theo dữ liệu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới. Trong Chỉ số nhận thức tham nhũng 2017 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Việt Nam đứng ở vị trí thứ 107 trong 180 quốc gia và vùng lãnh thổ⁸.

Về phía chính phủ, để có thể nâng thứ hạng của Việt Nam trên các chỉ số toàn cầu, công tác chống tham nhũng cần được ưu tiên hơn nữa. Về phía doanh nghiệp, việc tăng cường thể chế hóa và thực thi các quy định của Công ước OECD về Chống hối lộ công chức nước ngoài trong giao dịch kinh doanh quốc tế như Luật Chống hối lộ quan chức nước ngoài của Hoa Kỳ, Đạo luật Chống hối lộ của Vương quốc Anh và các bộ luật tương tự ở các nước khác đang tạo áp lực thực sự đối với các nhà đầu tư nước ngoài hoặc những đối tác kinh doanh với các doanh nghiệp tại Việt Nam cần nghiêm túc thực hiện các chương trình tuân thủ của công ty mẹ. Theo đó, các đối tác kinh doanh là công ty Việt Nam cũng cần phải đáp ứng các yêu cầu về chống hối lộ tùy thuộc vào mức độ tham gia trong các giao dịch kinh doanh.

7 <https://www.weforum.org/reports/the-global-competitiveness-report-2017-2018>

8 https://www.transparency.org/news/feature/corruption_perceptions_index_2017



PHƯƠNG PHÁP
NGHIÊN CỨU

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện nhằm mục đích rà soát những kết quả đã đạt được và chưa đạt được của các dự án/sáng kiến thúc đẩy liên chính tại Việt Nam, từ đó học hỏi và đề xuất nội dung cho Sáng kiến Liên chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ (GBII).

Các dự án chúng tôi đánh giá được tóm tắt trong Phụ lục 1, bao gồm các hạng mục sau:

- 1) Khảo sát
- 2) Báo cáo nghiên cứu
- 3) Đào tạo và nâng cao nhận thức
- 4) Đối thoại chính sách

Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở những câu hỏi sau:

- i) Các dự án quan trọng nhất trong giai đoạn 2012-2017 là gì?
- ii) Những kết quả đạt được và chưa đạt được trong các nỗ lực phòng, chống tham nhũng và hối lộ trước đây và hiện tại ở Việt Nam?
- iii) Từ những dự án này, các khuyến nghị cụ thể nào có thể tạo ra các tác động đo lường được trong việc cải thiện một môi trường kinh doanh minh bạch và liên chính hơn (giai đoạn 2018-2023) tại Việt Nam?

Chúng tôi đã sử dụng bốn nguồn thu thập thông tin:

- 1) Rà soát các báo cáo điều tra xã hội và/hoặc các nghiên cứu của các tổ chức khác nhau tại Việt Nam trong giai đoạn 2012-2017.

- 2) Phỏng vấn các cá nhân trước đây đã tham gia các sáng kiến kinh doanh liên chính hoặc có kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm về các cách tiếp cận chống tham nhũng trong kinh doanh. 36 cuộc phỏng vấn được tiến hành từ ngày 27/9 đến 30/11/2017. Các đối tượng phỏng vấn bao gồm đại diện từ các công ty tư vấn, doanh nghiệp sản xuất trong và ngoài nước, các hiệp hội ngành nghề, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi chính phủ tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Do mục đích nghiên cứu là tìm kiếm ý tưởng nên số lượng phỏng vấn không được coi là một mẫu đại diện đầy đủ của các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp.
- 3) Tổ chức một chuyến đi tìm hiểu thực tế đến Luân Đôn vào tháng 1 năm 2018. Đoàn công tác bao gồm đại diện lãnh đạo của các cơ quan có liên quan hiện đang phụ trách theo dõi công tác phòng chống tham nhũng, khiếu nại tố cáo và xây dựng văn hóa kinh doanh liên chính gồm: Văn phòng Chính phủ, Ban Nội chính Trung ương, Thanh tra Chính phủ, cùng với VCCI và Đại sứ quán Anh tại Hà Nội. Trong vòng hơn một tuần, đoàn đã gặp và làm việc với các đại diện từ Chính phủ Anh quốc, các doanh nghiệp và các tổ chức khác.
- 4) Hội thảo tham vấn tại Hà Nội vào tháng 3 năm 2018, các nhà lãnh đạo và các chuyên gia chống tham nhũng từ chính phủ, doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ đã thảo luận chi tiết các phát hiện trong bản báo cáo và đã thực hiện những sửa đổi cuối cùng trước khi xuất bản.

Báo cáo không mang tính chất của một nghiên cứu khoa học mà chỉ nhằm thu thập, phân tích các thông tin, nhận định và ý tưởng để nhằm đưa ra khuyến nghị cho các sáng kiến và dự án trong thời gian tới.



NHỮNG
PHÁT HIỆN CHÍNH

3. NHỮNG PHÁT HIỆN CHÍNH

Nghiên cứu của chúng tôi nhận thấy rằng các sáng kiến liên chính trong giai đoạn 2012-2017 đã tạo được sự quan tâm và động lực để cải thiện văn hóa kinh doanh theo hướng minh bạch ở Việt Nam. Tuy nhiên, ngoài phạm vi tác động còn có hạn chế của dự án, sự thờ ơ và hoài nghi về chống tham nhũng vẫn còn phổ biến và làm suy yếu những nỗ lực đang được thực hiện.

Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là các công ty vừa và nhỏ, không tin rằng chống tham nhũng sẽ tốt hơn cho công việc kinh doanh. Theo kinh nghiệm của các doanh nghiệp này, không hối lộ sẽ gây nhiều khó khăn, khó có thể tồn tại và đảm bảo hoạt động kinh doanh. Vì vậy, thách thức lớn nhất của các chương trình hành động liên chính trong tương lai là làm sao để chứng tỏ được lợi ích dài hạn của các công ty thực hiện đạo đức và sự tuân thủ trong kinh doanh. Nếu không, sẽ rất khó để có thể khuyến khích các công ty thay đổi hành vi, cách ứng xử hay thậm chí quan tâm đến vấn đề này. Ngoài việc nâng cao nhận thức về ảnh hưởng của tham nhũng đối với hoạt động kinh doanh, việc hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng hệ thống tuân thủ nội bộ và văn hóa liên chính thông qua các chương trình phổ biến và đào tạo là rất quan trọng.

Phần này tóm tắt những nhận định của quá trình nghiên cứu để từ đó đưa ra các khuyến nghị cho “Sáng kiến Liên chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ - GBII”.

Phát hiện 1 – Các sáng kiến liên chính được các doanh nghiệp đón nhận tích cực, tuy với thái độ khác nhau tùy

thuộc vào doanh nghiệp là công ty đa quốc gia hay công ty Việt Nam cũng như quy mô của các công ty. Nhìn chung, các sáng kiến chưa dẫn đến những hành động cụ thể ở mức độ công ty hoặc tạo ra thay đổi đáng kể trong môi trường kinh doanh.

Áp lực gia tăng của các qui định pháp luật và thực thi ở nhiều nước buộc các công ty đa quốc gia hoạt động tại những thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam phải tăng cường xử lý nghiêm khắc các hành vi hối lộ trong các giao dịch kinh doanh dưới sự giám sát chặt chẽ bởi công ty mẹ từ các trụ sở chính hoặc trong khu vực. Các công ty này thường áp dụng các chương trình quản lý nội bộ chống hối lộ đối với nhân viên, các nhà cung cấp trong chuỗi cung ứng và đối tác kinh doanh. Do vậy, về mặt lý thuyết, các công ty đa quốc gia được xem là kênh hiệu quả để phổ biến kiến thức và chia sẻ các kinh nghiệm và thực tiễn tốt, thành công cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Các doanh nghiệp Việt Nam có quy mô lớn hơn và có hoạt động đầu tư kinh doanh ra nước ngoài hoặc thu hút vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài thường có nhận thức tốt hơn về các quy định tuân thủ và chống hối lộ theo thông lệ tốt quốc tế. Một số doanh nghiệp đã thực hiện các biện pháp xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp và các chính sách tuân thủ phù hợp với thông lệ quốc tế chẳng hạn như Vinamilk đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử năm 2009 tại thời điểm doanh nghiệp này chuẩn bị tham gia niêm yết tại Thị trường Chứng khoán Singapore. Vinamilk đồng thời là công ty đạt điểm tuyệt đối 100% về mức độ minh bạch trong số ba mươi doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo Báo cáo Công khai Thông tin Doanh nghiệp do Tổ

chức Hướng tới Minh bạch thực hiện năm 2017.⁹ Tập đoàn FPT - một trong những tập đoàn công nghệ thông tin hàng đầu Việt nam, cũng được đánh giá cao trong danh sách này. Mặc dù vậy, Vinamilk chỉ đạt điểm 38/100 về công khai chương trình chống tham nhũng. Hiện tại chưa có đánh giá chung về mức độ hiệu quả của các chương trình tuân thủ của các doanh nghiệp lớn của Việt Nam, tuy nhiên các số liệu điều tra nêu trên cho thấy rằng tham nhũng vẫn phổ biến.

Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam giải quyết sức ép về chống hối lộ từ quốc tế theo từng yêu cầu cụ thể, chưa đưa thành văn bản chính sách và không có tính hệ thống trong doanh nghiệp. Mức độ các doanh nghiệp Việt Nam trong các chuỗi cung ứng của các công ty đa quốc gia thực sự tuân thủ các nguyên tắc, quy định lại không có đủ tài liệu để đánh giá. Điều đáng lưu ý là doanh nghiệp đa quốc gia tham gia phỏng vấn cho biết rằng họ không ký hợp đồng trực tiếp với doanh nghiệp Việt Nam mà chủ yếu thông qua các công ty trung gian có hoạt động tại Việt Nam như doanh nghiệp Đài Loan, doanh nghiệp Hàn Quốc và nhiều doanh nghiệp khác. Phụ thuộc vào mức độ phổ biến của thực tiễn kinh doanh này, đây có thể là dấu hiệu thể hiện sự thận trọng của các doanh nghiệp đa quốc gia đối với các rủi ro hối lộ cao tại Việt Nam.

Nhiều ý kiến cho rằng nâng cao tính tuân thủ và tăng cường liêm chính chưa phải là vấn đề ưu tiên của các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa vì họ cho rằng còn phải đối mặt với nhiều thách thức kinh doanh

hàng ngày khác. Tương tự như ở các thị trường ở các nước đang phát triển khác, các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam phải đối mặt với mâu thuẫn giữa đảm bảo đạo đức kinh doanh và tạo ra lợi nhuận. Trong các hoạt động hỗ trợ chống tham nhũng trước đây, các doanh nghiệp nhỏ và vừa bày tỏ lo ngại về rủi ro họ sẽ gặp phải khi tố cáo tham nhũng và thiếu nguồn lực để giải quyết các yêu cầu hối lộ.

Nhiều doanh nghiệp nhìn nhận hối lộ là không thể tránh khỏi trong môi trường kinh doanh hiện nay tại Việt nam. Một số khác cho rằng họ không có lựa chọn nào khác để có thể duy trì công việc kinh doanh và chưa có ghi nhận đánh giá hay khảo sát nào cho thấy các doanh nghiệp nhỏ và vừa đã từng được hưởng lợi từ các chương trình đào tạo do VCCI hỗ trợ hoặc các tổ chức khác mà đã có áp dụng, triển khai thực tế được những gì tiếp nhận sau khóa học vào hệ thống quản lý của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, một số ý kiến khác nữa cho rằng do hệ thống quản trị doanh nghiệp còn kém phát triển, chưa được chú trọng tại các doanh nghiệp Việt Nam nên đã tạo cơ hội cho các hành vi sai trái. Nhận định này được phản ánh thứ hạng thấp nhất của Việt Nam trong số 6 nước trong khu vực ASEAN (Indonesia, Malaysia, Phillippines, Singapore và Thái Lan) theo Báo cáo xếp hạng Quản trị Doanh nghiệp ASEAN 2013-2014 do Ngân hàng Phát triển Châu Á thực hiện.¹⁰

⁹ https://towardstransparency.vn/wp-content/uploads/2017/05/TRAC-Vietnam-Final_EN.pdf

¹⁰ <https://www.adb.org/sites/default/files/publication/42600/asean-corporate-governance-scorecard.pdf>

Một số tổ chức bao gồm VCCI và các Phòng Thương mại nước ngoài, VBF, TT đã tiến hành các khóa đào tạo nhằm xây dựng năng lực và khuyến khích thực hiện liêm chính trong kinh doanh tại Việt Nam. Tuy nhiên, trên thực tế chưa có đánh giá, đo lường về mặt tác động cho tới hiện tại. Mặc dù không có đủ số liệu thống kê nhưng có một cảm nhận chung cho thấy mọi tác động của các hoạt động này liên quan tới việc làm thay đổi hành vi là khá hạn chế cả về chiều rộng lẫn chiều sâu.

Phát hiện 2 – Môi trường kinh doanh tại Việt Nam chưa tạo điều kiện cho văn hóa kinh doanh liêm chính. Bên cạnh các biện pháp xử phạt, các hình thức khuyến khích và đào tạo cần hấp dẫn hơn nữa để khuyến khích các công ty.

Kinh nghiệm quốc tế về các chiến lược chống tham nhũng thành công cho thấy các chế tài phải được thực hiện đồng thời với biện pháp khuyến khích để tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi. Bên cạnh việc cải cách luật pháp, các biện pháp xử phạt nghiêm khắc cũng cần thiết được thực hiện nhằm tăng cường tính thực thi và áp dụng cơ chế bắt buộc đi đôi với khuyến khích, tạo động lực và xây dựng năng lực tại Việt Nam.

Xét về khía cạnh phòng ngừa, Chính phủ ngày càng tập trung vào việc nâng cao vai trò của doanh nghiệp thông qua quy định về xây dựng, thực thi hệ thống tuân thủ và đẩy mạnh chống tham nhũng trong nội bộ và trong giao dịch với các đối tác kinh doanh như đã đề cập trong Dự thảo Luật PCTN sửa đổi tóm tắt ở phần trên. Nếu được Quốc hội thông qua, các cơ quan chính phủ, hiệp hội doanh nghiệp và các tổ chức thuộc khu vực ngoài nhà nước khác sẽ đóng vai trò quan trọng trong

việc hỗ trợ doanh nghiệp ban hành hoặc hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp và xây dựng chương trình tuân thủ.

Xét về khía cạnh xử phạt, việc thực thi pháp luật hiệu quả là hình thức tốt nhất giúp hạn chế tham nhũng theo nhận định tại Báo cáo phân tích về Rủi ro Tham nhũng đối với các nhà đầu tư ở Việt nam của Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam.¹¹ Một số ý kiến cho rằng các vụ xét xử tham nhũng nghiêm trọng gần đây làm cho doanh nghiệp thận trọng hơn rất nhiều khi thực hiện các giao dịch kinh doanh có liên quan đến hối lộ. Đặc biệt, các vụ xét xử doanh nghiệp nhà nước vừa qua như Ngân hàng Đại Dương (Ocean Bank) hay PetroVietnam đã khiến nhiều lãnh đạo cao cấp bị truy tố. Các nỗ lực về thực thi pháp luật đối với các doanh nghiệp nhỏ hơn cũng không kém phần quan trọng nhằm tạo tâm lý “không muốn” và “không dám” đưa hối lộ của các doanh nghiệp.

Sự thiếu gắn kết giữa tăng cường pháp luật chống tham nhũng của chính phủ và tác động do cải cách tạo ra tương đối hạn chế. Chính sách thực thi dựa trên truy tố và trừng phạt chắc chắn có khả năng ảnh hưởng, nhưng chỉ đối với một nhóm doanh nghiệp, đặc biệt khi các nguồn lực thực thi pháp luật thường hạn chế. Chỉ khi có các hình thức ưu đãi cho thấy lợi ích của việc thực hành kinh doanh liêm chính sẽ làm cho nhiều doanh nghiệp có động cơ khuyến khích để thực hành liêm chính. Vì vậy, việc nâng cao nhận thức và tuyên truyền cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa tuân thủ các quy định mới về chuẩn mực kinh

¹¹ <http://www.vbf.org.vn/en/documentation-center/governance-and-transparency-working-group.html?view=docman>

doanh liên chính cũng như việc đào tạo hay xây dựng năng lực là rất cần thiết.

Cuối cùng, bên cạnh nhiều ý kiến ủng hộ việc tăng cường vai trò của doanh nghiệp trong xây dựng liên chính kinh doanh, các cơ quan chính phủ và các bộ ngành cần thực sự đưa ra các biện pháp giảm bớt tham nhũng thông qua loại bỏ cơ hội cho việc lạm dụng quyền hành, gây những nhiễu tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh. Các lĩnh vực trọng tâm là những lĩnh vực mà các công ty có nhiều giao dịch trực tiếp với cơ quan công quyền: ví dụ như cấp giấy phép kinh doanh, giấy phép xây dựng, thủ tục hải quan và mua sắm chính phủ. Cũng giống như việc xây dựng năng lực cho doanh nghiệp, cần xây dựng năng lực cho các cán bộ trong khu vực công.

Phát hiện 3 – Sự cần thiết tăng cường đào tạo kinh doanh liên chính cho thế hệ trẻ để xây dựng giá trị liên chính cho thế hệ các nhà kinh doanh tương lai.

Tăng cường giáo dục về kinh doanh liên chính cho thế hệ trẻ - đội ngũ kế cận của các doanh nhân và nhà quản lý đặc biệt quan trọng nhằm xây dựng nền tảng vững chắc cho một môi trường kinh doanh lành mạnh trong tương lai. Một số ý kiến cho rằng thanh niên cần được trang bị nhận thức về những điều đúng hay sai trong thực tiễn kinh doanh, từ quan điểm pháp lý và đạo đức. Theo các ý kiến này, việc đào tạo lý thuyết và thực tiễn cho thanh niên bắt đầu con đường khởi nghiệp, doanh nhân trẻ và sinh viên, đặc biệt là sinh viên kinh doanh là rất cần thiết để dần hình thành giá trị liên chính khi họ bắt đầu bước chân vào môi trường kinh doanh trong tương lai.

Chính phủ đã ban hành một số quyết định yêu cầu các cơ quan liên quan đưa nội dung chống tham nhũng vào trường học từ năm 2009, Quyết định 137/2009/QĐ-TTg (tháng 12/2009), Chỉ thị 10/CT-TTG (tháng 6/2013) đưa nội dung chống tham nhũng vào các cơ sở giáo dục đào tạo từ năm học 2013-2014. Gần đây, Dự thảo Luật PCTN (sửa đổi) đã đề xuất thể chế hóa yêu cầu giảng dạy nội dung liên chính vào các cơ sở giáo dục (Điều 27, Dự thảo Luật PCTN trình Quốc hội tháng 10/2017). Bên cạnh nỗ lực đưa nội dung liên chính vào chương trình đào tạo chính khóa, một số tổ chức như Tổ chức Hướng tới Minh bạch đã khởi xướng chương trình tập huấn ngoại khóa cho thanh niên về liên chính (Khóa học Liên chính Việt nam) vào mùa hè năm 2017. Tham gia khóa học này có hơn bốn mươi học viên đến từ khắp ba miền Bắc, Trung, Nam cả nước đã tụ họp tại Hà Nội để tham gia khóa đào tạo kéo dài ba ngày. Tiếp sau đó, các học viên đã tạo lập một nhóm các bạn trẻ quan tâm đến liên chính để tiếp tục trao đổi thông tin và ý tưởng. Một số hiệp hội kế toán quốc tế bắt đầu giới thiệu mô-đun về đạo đức trong chương trình đào tạo chứng chỉ kế toán hoặc mong muốn đưa liên chính vào các chương trình hợp tác hàng năm với các trường đại học. Tác động của các nỗ lực này cần phải có thêm thời gian để đánh giá cũng như cần khuyến khích để nhân rộng, đa dạng hóa về hình thức để có thể đến được với đông đảo thế hệ trẻ.

Phát hiện 4 – Hành động tập thể giữa chính phủ và doanh nghiệp đã hình thành, nhưng còn hạn chế về hình thức và chưa cho thấy kết quả rõ ràng.

Nhiều ý kiến tin tưởng rằng sự hợp tác chặt chẽ hơn giữa chính phủ và khu vực tư nhân sẽ là bước quan trọng trong

giai đoạn tiếp theo để thúc đẩy kinh doanh liên chính tại Việt Nam. Những lợi ích của cách tiếp cận hành động tập thể có thể thấy rõ trong một vài ví dụ khi hợp tác giữa doanh nghiệp và chính phủ mang lại lợi ích:

1) *Cần có một khuôn khổ chung để xác định cải cách pháp luật và thay đổi chính sách:*

Các hiệp hội doanh nghiệp như VCCI hay VBF đã có những nỗ lực đáng kể trong việc xây dựng một khuôn khổ chung hợp tác với chính phủ để đưa ra những hành động cụ thể. Tuy nhiên, tính hiệu quả của các biện pháp này có thể được tăng cường để đưa đến các hành động cụ thể. Cộng đồng doanh nghiệp tích cực hưởng ứng và đánh giá cao các nỗ lực gần đây của chính phủ chẳng hạn như việc tham vấn ý kiến sửa đổi Luật PCTN, cụ thể quy định các biện pháp phòng ngừa, tiến hành thanh tra các công ty niêm yết, tổ chức tín dụng và quỹ đầu tư. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy sự thay đổi trong hành vi kinh doanh của doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện khi coi doanh nghiệp như là “một phần của giải pháp” chứ không phải là “một phần của vấn đề”. Một cuộc đối thoại thực chất có thể giúp dẫn đến thay đổi thực sự.

2) *Nhân rộng các cách tiếp cận sáng tạo để chống tham nhũng:*

Việt Nam đã có một số sáng kiến tập thể để giải quyết, hạn chế nạn hối lộ, nhưng cần phải có những nỗ lực hơn nữa để nhân rộng các sáng kiến này. Ví dụ, Khu Công nghệ cao Sài Gòn đã đi tiên phong trong việc đưa ra

Cam kết Liêm chính từ năm 2009 để thể hiện cam kết mạnh mẽ của Ban Giám đốc về một môi trường hoạt động minh bạch tại Khu công nghệ. Cho đến nay, 23 công ty đầu tư trong Khu Công nghệ đã ký Biên bản ghi nhớ cam kết “nói không với hối lộ” và thực hiện các biện pháp để hoàn thiện hệ thống tuân thủ nội bộ của họ. Các công ty đa quốc gia trong Khu Công nghệ cũng đã tạo điều kiện cho quá trình thực hiện này, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm và thực tiễn tốt của họ. Sáng kiến đồng thời đã thu hút sự quan tâm để áp dụng mô hình tương tự sang Khu công nghệ cao Đà Nẵng và Hoà Lạc. Sáng kiến hiện nay vẫn tiếp tục duy trì, mặc dù Khu Công nghệ cao Sài Gòn phải đối mặt với việc thiếu nguồn lực để theo dõi quá trình thực hiện và kêu gọi các công ty khác trong khu công nghệ tham gia nhằm ngày càng tăng thêm về số lượng doanh nghiệp. Thách thức lớn nhất đối với các hành động tập thể là làm sao có thể duy trì được “tinh thần” và cam kết mạnh mẽ, chia sẻ kinh nghiệm để có thể áp dụng tại nhiều khu vực doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

3) *Điều phối các sáng kiến chống tham nhũng:*

Từ khi Đối thoại PCTN hàng năm giữa Chính phủ Việt Nam và cộng đồng các nhà tài trợ quốc tế kết thúc vào năm 2015, mức độ phối hợp và chia sẻ thông tin về các chương trình và sáng kiến của chính phủ và các nhà tài trợ không được thực hiện một cách hệ thống theo định kỳ như trước. Trong điều kiện các nhà tài trợ quốc tế giảm viện trợ đối với Việt Nam kể từ khi Việt Nam trở thành nước thu nhập trung bình, nhu cầu thiết lập đầu mối để trao đổi, chia sẻ

thông tin về các sáng kiến, chương trình, hoạt động cũng rất cần thiết nhằm tăng tính hiệu quả, giảm trùng lặp và tập trung nguồn lực vào những vấn đề cần ưu tiên.

4) *Kết hợp các giải pháp của doanh nghiệp và chính phủ:*

Chính phủ Việt Nam đang tiếp tục nỗ lực cải cách hành chính với việc xây dựng chính phủ điện tử trong thực hiện các dịch vụ công như đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan và mua sắm chính phủ. Về phía doanh nghiệp, các công ty nước ngoài và một số công ty lớn của Việt Nam đang thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro hối lộ và áp dụng các chính sách đạo đức kinh doanh trong chuỗi cung ứng của họ tại Việt Nam. Sự hỗ trợ và tham gia của chính phủ trong các sáng kiến hành động tập thể, phù hợp với bối cảnh của Việt Nam là cách để giải quyết cả “bên cầu” (yêu cầu đòi hối lộ của cán bộ nhà nước) và “bên cung” (công ty đưa hối lộ) để cải thiện môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Việt Nam cần tiếp tục khuyến khích các sáng kiến dưới hình thức hành động tập thể mới, phù hợp với bối cảnh đất nước hoặc trong bối cảnh các ngành, lĩnh vực. Đối với các DNNVV nói riêng, trở thành một phần của cộng đồng doanh nghiệp kinh doanh liêm chính giúp tạo lòng tin về vai trò của DNNVV có thể thực hiện khi tham gia phòng ngừa và giảm thiểu thực tiễn hối lộ trong kinh doanh.

5) *Bố trí đủ nguồn lực cho các hoạt động:*

Chống tham nhũng là một vấn đề phức tạp đòi hỏi cần có nỗ lực phối hợp trong xây dựng khuôn khổ pháp luật, thực

thi và thay đổi trong hành vi và thực tiễn kinh doanh về dài hạn. Bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và con người là yếu tố quyết định thành công. Các khoản hỗ trợ tài chính và kỹ thuật trước đây từ các nhà tài trợ quốc tế cũng như kinh phí hỗ trợ từ Chính phủ Việt Nam đã đóng một vai trò quan trọng trong suốt năm năm qua. Tuy nhiên, những nỗ lực như vậy cũng chưa đủ để đạt được tác động một cách bền vững. Do đó, đối với bất kỳ chiến lược chống tham nhũng nào trong những năm tới đều rất cần được hỗ trợ bằng khoản kinh phí cần thiết và có như vậy việc thực hiện mới có thể đạt được sự thành công nhất định.



KHUYẾN NGHỊ HƯỚNG TỚI
SÁNG KIẾN LIÊN CHÍNH
GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ
CHÍNH PHỦ (GBII)

4. KHUYẾN NGHỊ HƯỚNG TỚI SÁNG KIẾN LIÊN CHÍNH GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ CHÍNH PHỦ (GBII)

MỤC TIÊU

Chống tham nhũng là một vấn đề phức tạp đòi hỏi nhiều chủ thể cùng hành động, các khuyến nghị tập trung vào việc tạo điều kiện cho các nỗ lực tập thể của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, chính phủ và các tổ chức phi chính phủ để tạo ra những thay đổi cơ bản về thực tiễn kinh doanh.

Khuyến nghị cơ bản là cộng đồng doanh nghiệp và chính phủ cần thiết xây dựng một kế hoạch hành động tăng cường sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp cho giai đoạn tới nhằm đóng góp hiện thực hóa Nghị quyết số 126/NQ - CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình Hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Vì vậy, Thanh tra Chính phủ và VCCI được khuyến nghị là các cơ quan chủ trì và phối hợp với các bên liên quan để xây dựng, triển khai kế hoạch này trong thời gian tới.

Đồng thời việc xây dựng tài liệu chiến lược và chương trình hành động cần thiết lập một khuôn khổ, mạng lưới và cơ cấu để triển khai các chính sách này. Kết quả đạt được và các bài học thành công sẽ được chia sẻ để áp dụng rộng rãi.

Trong báo cáo này, chúng tôi đề cập đến chiến lược này và việc triển khai thực hiện theo tên gọi: “Sáng kiến Liên chính giữa Doanh nghiệp và Chính phủ - GBII”. Kết quả chính của GBII là tạo ra một khuôn khổ, theo đó các nỗ lực của doanh nghiệp

nhằm hỗ trợ nâng cao văn hóa tuân thủ được thực hiện trên cơ sở phối hợp với các hành động của chính phủ.

Việc phê duyệt chính thức và có sự tham gia của Chính phủ vào GBII là hết sức quan trọng để từ đó gửi đến cộng đồng doanh nghiệp một thông điệp về sự cam kết đồng hành của chính phủ trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hành liêm chính trong kinh doanh. Việc tạo dựng một niềm tin hay sự tin tưởng sẽ là điều cốt yếu trong quá trình huy động nỗ lực tập thể này.

Dưới đây là đề cương nội dung của GBII để thảo luận tại hội thảo tháng 3/2018 tại Hà Nội.

GBII SẼ LÀM GÌ?

Mục tiêu tổng thể:

Tăng cường hợp tác chặt chẽ giữa chính phủ và doanh nghiệp trong công tác phòng, chống tham nhũng. Hỗ trợ phổ biến, tuyên truyền quy định pháp luật của nhà nước; khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp thực thi các quy định có liên quan hướng tới xây dựng môi trường tạo điều kiện cho kinh doanh liêm chính.

Các hoạt động chính bao gồm:

1) Tham vấn về môi trường pháp lý:

Tham mưu cho Chính phủ về tính hiệu quả trong thực thi Luật phòng, chống tham nhũng và các hình thức khuyến khích doanh nghiệp nâng cao chuẩn mực kinh doanh.

- a) Thường xuyên tổ chức các diễn đàn tham vấn giữa Chính phủ và doanh nghiệp về các cải cách luật pháp liên quan đến chống tham nhũng, như chính phủ điện tử (mua sắm điện tử, hải quan điện tử), quyền của chủ sở hữu, danh sách trắng và danh sách đen, bảo vệ người khiếu nại, tố cáo.
- b) Khuyến nghị và xây dựng các chính sách công nhằm nâng cao tiêu chuẩn kinh doanh tại Việt Nam. Nội dung này bao gồm:
 - i) Đưa các quy chuẩn về quản trị doanh nghiệp (bao gồm nguyên tắc về đạo đức, quy tắc ứng xử, chính sách tuân thủ, quản lý xung đột lợi ích, v.v...) thành các quy định bắt buộc trong Luật phòng, chống tham nhũng như đang được đề xuất sửa đổi.
 - ii) Khuyến nghị áp dụng tại Việt Nam các tiêu chuẩn tự nguyện như ISO 37001: 2016, Tiêu chuẩn về Hệ thống Quản lý chống hối lộ; đề xuất thành lập bộ phận tội phạm kinh tế ở các bộ liên quan.
 - iii) Xây dựng bản mẫu Quy tắc ứng xử để áp dụng tự nguyện hoặc bắt buộc cho các doanh nghiệp Việt Nam.

2) Xây dựng dự án, đo lường kết quả:

Thiết lập một hệ thống đo lường và theo dõi các sáng kiến chống tham nhũng nhằm đánh giá tính

hiệu quả và hỗ trợ thiết kế dự án và thực hiện trong tương lai.

- a. Hỗ trợ thiết kế, tài trợ và thực hiện các dự án cụ thể ở một số ngành nhằm khuyến khích các hành vi đạo đức, ví dụ như:
 - i) Xây dựng các sáng kiến chính phủ - doanh nghiệp để khuyến khích đấu thầu minh bạch, giảm chi phí không chính thức và giảm giao dịch bằng tiền mặt trong nền kinh tế. Các chương trình này có thể bao gồm danh sách trắng, tuyên dương khen thưởng và các biện pháp khác.
 - ii) Xây dựng các chương trình đào tạo cho doanh nghiệp quy mô vừa dựa trên phân tích số liệu về Chỉ số Cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và các chỉ số khác.
 - iii) Tiến hành đánh giá, khảo sát ý kiến phản hồi của doanh nghiệp về mua sắm công, thực hiện thủ tục hải quan, thuế và các lĩnh vực khác có rủi ro tham nhũng.
- b. Nghiên cứu, đề xuất thành lập bộ phận điều phối bao gồm đại diện chính phủ, doanh nghiệp, VCCI và các tổ chức xã hội để đánh giá việc thực hiện và hiệu quả thực thi Luật phòng chống tham nhũng. Bộ phận này sẽ lập báo cáo 6 tháng một lần trong suốt thời gian 3 năm thực hiện GBII.

3) Đào tạo:

Xây dựng chương trình đào tạo, cấp chứng nhận và các hoạt động xây dựng năng lực khác cho công ty và các cán bộ công chức, ưu tiên tập trung cho các đối tượng mục tiêu: doanh nghiệp lớn của Việt Nam (tư nhân và nhà nước), doanh nghiệp nhỏ và vừa, thanh niên và các công chức nhà nước có giao dịch trực tiếp với khu vực tư nhân.

- a) Thực hiện đào tạo trực tiếp và phát triển các công cụ đào tạo trực tuyến cho các nhóm đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về tuân thủ, kinh doanh liêm chính và thay đổi hành vi của doanh nghiệp về giải quyết các tình huống khó liên quan tới đạo đức kinh doanh.
- b) Đưa nội dung kinh doanh có đạo đức và liêm chính vào chương trình đào tạo đại học, đặc biệt là các trường kinh tế, tài chính và luật. Các cách tiếp cận đề xuất bao gồm:
 - i) Tổ chức các buổi nói chuyện hoặc sự kiện ngoại khóa cho sinh viên luật, kinh tế và tài chính ở các trường đại học, phối hợp với các hiệp hội ngành nghề;
 - ii) Tăng cường đào tạo về đạo đức kinh doanh trong các chương trình đào tạo chính khóa hiện nay;

- iii) Hỗ trợ tổ chức các chương trình đào tạo độc lập cho thanh niên, ví dụ như Trường Liêm Chính Mùa hè;
- iv) Hỗ trợ phát triển giá trị liêm chính trong thanh niên, sử dụng Cách mạng công nghiệp 4.0 để thu hút thanh niên bao gồm cộng đồng khởi nghiệp.

4) Vận động chính sách và nhân rộng:

Nâng cao nhận thức về lợi ích của các thực tiễn quản trị doanh nghiệp tốt và kinh doanh có trách nhiệm thông qua các hoạt động hướng tới công chúng như đối thoại giữa chính phủ và doanh nghiệp; hội thảo bàn tròn; các bài báo chuyên đề đăng tải trên báo chí, báo điện tử; tọa đàm truyền hình/truyền thanh hay các hình thức quan hệ công chúng trực tuyến. Đồng thời, chia sẻ những kết quả đạt được của GBII ra quốc tế. Mở rộng các dự án thành công giới thiệu tới các công ty, khu vực và lĩnh vực mới tham khảo.

- a) Thông qua các chiến dịch truyền thông và đào tạo để cung cấp thông tin tới DNNVV về cái giá và lợi ích của quản trị doanh nghiệp; sự cần thiết quản lý tốt hơn để nâng cao năng lực cạnh tranh và phòng, ngừa tham nhũng.
- b) Tổ chức diễn đàn đối thoại giữa chính phủ và doanh nghiệp trong một số ngành kinh tế chủ chốt để trao đổi và đề xuất cơ chế cụ thể nhằm

giảm các trường hợp hối lộ trong từng ngành. Các ngành kinh tế này có thể trao đổi các thực tiễn tốt trong thực hiện chính sách tuân thủ đối với nhân viên và trong chuỗi cung ứng.

- c) Thực hiện cách tiếp cận tương tự theo vùng, ví dụ ở hai thành phố và hai khu vực.
- d) Tuyên truyền các kết quả của GBII với tổ chức và các nhà đầu tư quốc tế thông qua các diễn đàn và sự kiện khu vực và thế giới.

5) Phối hợp:

Điều phối các hoạt động phòng, chống tham nhũng và làm đầu mối thông tin ở cấp quốc gia:

- a. Xây dựng Cổng thông tin trực tuyến chống tham nhũng ở Việt Nam trên cơ sở nâng cấp website của Đề án 12 tại địa chỉ: <http://kdcl.vn/>. Cổng thông tin trực tuyến sẽ là đầu mối để các tổ chức tham gia chia sẻ các thực tiễn tốt nhất và cung cấp:
 - i. Các mô-đun đào tạo trực tuyến miễn phí cho công ty;
 - ii. Các thông tin về chống tham nhũng ở Việt Nam và quốc tế, bộ công cụ tuân thủ và quản trị doanh nghiệp;
 - iii. Ví dụ điển hình và các câu chuyện thành công.

LỊCH TRÌNH, TỔ CHỨC VÀ NGUỒN LỰC CHO GBII

GBII nên bắt đầu triển khai từ tháng 9/2018 với tầm nhìn dài hạn đến năm 2025, thực hiện theo kế hoạch 3 năm và xây dựng kế hoạch hàng năm. Lộ trình thực hiện theo giai đoạn để đảm bảo tính bền vững. Các khuyến nghị nhằm đưa ra những hạng mục công việc lớn. Mỗi hạng mục công việc có thể do một cơ quan chủ trì đảm nhiệm với cơ chế thực hiện và nguồn lực tài chính từ các nguồn khác nhau.

GBII sẽ do VCCI và Thanh Tra Chính phủ cùng phối hợp chủ trì với sự tham gia của các đại diện lãnh đạo cơ quan bộ ngành liên quan, các nhà lãnh đạo doanh nghiệp để quản lý GBII (gọi là Nhóm lãnh đạo sáng kiến). Nhóm lãnh đạo này sẽ tiến hành xem xét, phê duyệt kế hoạch hành động của GBII và báo cáo Phó Thủ tướng kết quả triển khai theo định kỳ 6 tháng.

PHỤ LỤC 1 – CÁC NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN THAM NHŨNG TRONG KINH DOANH TẠI VIỆT NAM, 2012-2017

1. Báo cáo tham nhũng từ quan điểm của công dân, công ty, công chức, Thanh tra Chính phủ, năm 2012.
2. Báo cáo Quản trị Doanh nghiệp ASEAN 2013-2014, Ngân hàng Phát triển Châu Á.
2. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2014-2016, VCCI.
3. Tổn thất tham nhũng tại Việt Nam, Báo cáo sửa đổi, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu Chính sách Phát triển (DEPOCEN) và Công ty Tư vấn T & C, 2015.
4. Báo cáo về “Chống tham nhũng các hoạt động kinh doanh ở Việt Nam: Tình hình pháp luật, kinh nghiệm quốc tế và một số giải pháp cải tiến luật chống tham nhũng”, Thanh tra Chính phủ năm 2016.
5. Chống tham nhũng trong kinh doanh: Đánh giá từ quan điểm của doanh nghiệp, Trung tâm nghiên cứu quản trị xã hội (CENSOGOR), 2017.
6. Báo cáo nghiên cứu: Phân tích rủi ro tham nhũng đối với các nhà đầu tư tại Việt Nam, Trung tâm nghiên cứu quản trị xã hội (CENSOGOR) và Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam, năm 2017.
7. Tính minh bạch trong báo cáo của công ty: Đánh giá 30 công ty lớn nhất tại Việt Nam - TRAC Vietnam 2017, TT, 2017.
8. Báo cáo kiến nghị trình Chính phủ Việt Nam hỗ trợ các công ty, doanh nghiệp, VCCI và IBLF Global, năm 2017.

PHỤ LỤC 2 – CÁC SÁNG KIẾN LIÊM CHÍNH TRONG KINH DOANH (GIAI ĐOẠN 2012-2017)

1. Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam do VCCI làm đồng chủ tịch và Hiệp hội các Doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam luân phiên chủ trì, đã thành lập Nhóm Công tác về Quản trị và Minh bạch vào năm 2012. Nhóm Công tác đã xây dựng ba Báo cáo khuyến nghị và một Báo cáo Khảo sát ý kiến về các vấn đề cấp bách nhất, trong đó có tham nhũng mà doanh nghiệp đang phải đối mặt tại Việt Nam và đưa ra các kiến nghị với Chính phủ Việt Nam trong cuộc họp Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam từ năm 2013 đến nay.
2. VCCI và Hiệp hội các Doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam tổ chức một chuỗi các sự kiện trong giai đoạn 2012-2015 tập hợp hàng trăm công ty tham dự và bày tỏ sự sẵn sàng tiếp tục tham gia. Sự kiện nổi bật trong tiến trình này là Hội nghị Liêm chính về Kinh doanh vào tháng 10 năm 2015 do Thủ tướng Vương quốc Anh lúc đó David Cameron chủ trì trong chuyến thăm Việt Nam. Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã tham dự và có bài phát biểu quan trọng tại hội nghị. Sự kiện này thu hút được hơn một trăm doanh nghiệp, các tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài tham dự cùng chia sẻ kinh nghiệm, những thách thức và khó khăn trong giải quyết các vấn đề liên quan đến hối lộ tại Việt Nam.
3. Khu Công nghệ cao Sài Gòn (SHTP): Trên cơ sở thỏa thuận song phương với Intel - một công ty đầu tư trong khu công nghệ cao từ năm 2007 cam kết thực hiện đạo đức kinh doanh và chống tham nhũng đã kêu gọi và ký kết thỏa thuận liêm chính với 23 công ty thành viên vào năm 2012. Ban lãnh đạo SHTP cam kết hỗ trợ các công ty ký kết trong

việc xử lý các vấn đề liên quan đến tham nhũng với các cơ quan chính quyền địa phương nếu xảy ra. Với sự hỗ trợ kỹ thuật từ TT và hỗ trợ tài chính từ Đại sứ quán Anh/DFID, SHTP đã giúp các công ty tham gia củng cố hệ thống tuân thủ của công ty để phân tích và quản lý rủi ro nhằm chủ động thực hiện cam kết toàn diện. Dự án đã xây dựng cổng thông tin trực tuyến, nơi các công ty tham gia có thể tự đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của họ và được trao từ một đến năm “ngôi sao” tùy thuộc vào mức độ tuân thủ của doanh nghiệp.

4. Năm 2014, một nhóm gồm bốn mươi công ty và tổ chức, với sự hỗ trợ của Đại sứ quán Anh/DFID và TT dự kiến thành lập Liên minh Liêm chính Việt Nam làm nền tảng để tập hợp các công ty cam kết cùng hợp tác trong việc thúc đẩy liêm chính trong kinh doanh. Ý tưởng là tạo ra một bàn đạp để từ đó thực hiện các hành động cụ thể trong vận động chính sách, nâng cao nhận thức và chia sẻ kinh nghiệm, nhưng sáng kiến này gặp phải các quan điểm khác nhau về cách thức tiếp cận và tổ chức. Sau đó, nhóm đã quyết định sát nhập vào Nhóm làm việc về Quản trị Nhà nước và Liêm chính thuộc VBF.
5. Năm 2016, VCCI đã làm việc với đối tác Anh Quốc IBLF Global thực hiện đào tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, điều chỉnh bộ công cụ chống hối lộ trực tuyến được xây dựng năm 2015 của nhóm B20 thuộc G20 và khuyến nghị chính sách trình chính phủ vào đầu năm 2017 về một số giải pháp hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện liêm chính trong kinh doanh, trong đó nhấn mạnh sáng kiến thực hành liêm chính giữa doanh nghiệp và chính phủ. Trong ba tháng, VCCI đã tổ chức 24 cuộc hội thảo tập huấn cho hơn 1.100 doanh nghiệp nhỏ và vừa tại 7 thành phố. Bên cạnh đó, VCCI đã ký cam kết “Liêm

Chính không có biên giới – Integrity has no borders”, với tư cách là thành viên của Mạng lưới Trách nhiệm Xã hội của Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN CSR Network) cam kết thực hiện “ASEAN 2025: Cùng nhau Hướng tới” thông qua việc duy trì các tiêu chuẩn và chuẩn mực quốc tế, bao gồm các nguyên tắc thứ 10 của Tổ chức Hiệp ước toàn cầu của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng. VCCI tổ chức hội thảo tập huấn về Quy tắc ứng xử cho gần 150 doanh nghiệp nhỏ và vừa tại 4 tỉnh/thành phố vào tháng 8 năm 2017.

6. Tổ chức Hướng tới Minh bạch (TT) là một nhân tố chủ chốt trong việc hỗ trợ nhiều sáng kiến trên. Để hiểu được biện pháp phòng ngừa hối lộ của công ty, TT đã tiến hành nghiên cứu về rủi ro tham nhũng cho các nhà đầu tư, đánh giá các lợi ích thiết thực mà các biện pháp chống tham nhũng có thể mang lại cho 35 công ty ở Việt Nam. Trong khi hơn một nửa số công ty được phỏng vấn có chính sách ngăn ngừa rủi ro hối lộ, kết quả cũng cho thấy nhiều công ty đã sử dụng bên thứ ba để giảm thiểu các rủi ro. Một Báo cáo khác của TT về “Minh bạch trong Báo cáo Doanh nghiệp (TRAC) 2016” đã đánh giá công khai 30 công ty lớn nhất tại Việt Nam, cho thấy thực tiễn công khai thông tin về cơ cấu sở hữu và các chương trình chống tham nhũng còn hạn chế.
7. Ngoài các cuộc điều tra nêu trên, các báo cáo khác cần đề cập đến là: Báo cáo của Thanh tra Chính phủ về Tham nhũng từ Quan điểm của Công dân, Công ty, cán bộ công chức với sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới, UNDP và DFID Việt Nam trong năm 2012; Báo cáo về “Chống tham nhũng trong các hoạt động kinh doanh tại Việt Nam: Tình hình pháp luật, kinh nghiệm quốc tế và một số giải pháp cải tiến luật chống tham nhũng” Thanh tra Chính phủ năm 2016.

PHỤ LỤC III - CÁC ƯU TIÊN CHÍNH SÁCH

	ƯU TIÊN CHÍNH SÁCH	GIẢI TRÌNH	HÀNH ĐỘNG ĐỀ XUẤT
1	Kêu gọi sự tham gia của doanh nghiệp	Khu vực tư nhân là một phần của giải pháp và cần tạo điều kiện để tham gia vào việc thiết kế các giải pháp chính sách và thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng Chiến lược cho GBII. Thống nhất cơ chế tham vấn chính phủ - doanh nghiệp mới để cho phép trao đổi ý tưởng và mở rộng.
2	Hoàn thiện luật pháp và thực thi	Trừng phạt các hành vi sai trái không phải là hình thức được khuyến khích. Để hiệu quả hơn, cần áp dụng cơ chế xử phạt nghiêm khắc, không loại trừ bất kể trường hợp nào.	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo Luật PCTN sửa đổi bao gồm mở rộng phạm vi điều chỉnh sang khu vực tư, trước mắt đưa vào các quy định tăng cường hệ thống tuân thủ và kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch thực hiện cho các quy định trong Luật PCTN.
3	Xác định các lợi ích cho khu vực tư nhân	Các hoạt động trong tương lai cần nhấn mạnh đến các ưu đãi và lợi ích của việc kinh doanh theo một cách khác, không chỉ là nhuộc điểm.	<ul style="list-style-type: none"> Tích hợp chương trình tuân thủ vào chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp hướng tới nâng cao quản trị doanh nghiệp. Giúp các công ty phát triển lợi nhuận một cách bền vững.

	ƯU TIÊN CHÍNH SÁCH	GIẢI TRÌNH	HÀNH ĐỘNG ĐỀ XUẤT
4	Thiết kế hoạt động phù hợp theo nhóm đối tượng	Các nhóm doanh nghiệp khác nhau đòi hỏi các cách tiếp cận khác nhau. Các công ty kinh doanh, các công ty luật và các công ty kế toán, các trường kinh doanh nên được đưa vào danh sách để hỗ trợ xây dựng chương trình tuân thủ và phát triển tài liệu giảng dạy.	<ul style="list-style-type: none"> Các công ty đa quốc gia. Doanh nghiệp nhà nước. Doanh nghiệp tư nhân. DNNVV. Thanh niên. Cán bộ nhà nước có liên hệ trực tiếp với doanh nghiệp.
5	Mở rộng thông qua các kênh khác nhau	Các hiệp hội doanh nghiệp được coi là cơ quan trung lập để hỗ trợ. Để đạt được tác động rộng hơn, điều quan trọng là phải xác định các hiệp hội doanh nghiệp tích cực và tiên phong để tham gia vào GBII với tư cách là chủ thể chính.	<ul style="list-style-type: none"> VCCI. VBF. Các Hiệp hội Doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam. Hiệp hội ngành nghề.
6	Xác định kết quả cần đạt được và đo lường tiến độ	Để đánh giá tác động, cần có một cam kết mạnh mẽ để xác định kết quả và đo lường thành công. Các kết quả đạt được cần được tuyên truyền rộng rãi.	<ul style="list-style-type: none"> Ý kiến phản hồi. Điều tra. Thảo luận nhóm. Nghiên cứu.

	ƯU TIÊN CHÍNH SÁCH	GIẢI TRÌNH	HÀNH ĐỘNG ĐỀ XUẤT
7	Điều phối chiến lược và các hoạt động tham gia của doanh nghiệp và chính phủ	Nên có một cách tiếp cận theo tinh thần phối hợp và hợp tác với sự tham gia của doanh nghiệp. Sự phối hợp cần đảm bảo các cơ hội để học tập, trao đổi các thực tiễn tốt nhất và tránh trùng lặp không cần thiết.	<ul style="list-style-type: none"> • “Nhóm điều phối” gồm các công ty và cơ quan chính phủ do VCCI và Thanh tra Chính phủ chủ trì (Theo kết luận thông báo số 22/TB-VPCP ngày 12/1/2018). • Cổng thông tin để tạo điều kiện chia sẻ thông tin giữa các bên tham gia.
8	Xác định nguồn ngân sách	Chiến lược chống tham nhũng trong những năm tới cần được hỗ trợ bằng kinh phí cần thiết để đạt được thành công.	<ul style="list-style-type: none"> • Chính phủ Việt Nam. • Quỹ Thịnh vượng chung của Vương quốc Anh. • USAID và các cơ quan phát triển khác. • Tổ chức từ thiện và doanh nghiệp. • Đóng góp tự nguyện và các hoạt động ủng hộ không lấy phí.

VĂN PHÒNG DOANH NGHIỆP VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội
Tel: 84 - 24 - 35743492
Website: <http://kdlc.vn/>

Đơn vị thực hiện:



Cơ quan tài trợ:



SÁCH KHÔNG BÁN